

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 245/2020/HSST
Ngày: 30-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Mùa Thị Dớ
2. Ông: Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2020, tại phòng xét xử 1, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 246/2020/HSST ngày 16/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 250/2020/QĐXXST-HS ngày 18/9/2020 đối với bị cáo:

Họ tên: Lục Phúc H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1992; tại: Lào Cai; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã K, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lục Văn Ng (đã chết) và bà: Hoàng Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: 02 tiền án; cụ thể: Ngày 27/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xử phạt 3 năm 06 tháng tù, về tội: Cướp tài sản theo bản án số: 46/2013/HSST, ngày 10/10/2016, H chấp hành xong hình phạt tù. Bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xử phạt 1 năm 03 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số: 40/2017/HSST ngày 23/10/2017, ngày 28/10/2018, H chấp hành xong hình phạt tù. Nhân thân chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bắt tạm giữ ngày 14/6/2020.

Bị hại: Ông Tòng Văn Xương; SN: 1960; địa chỉ: Phố 6, Phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (vắng có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lục Phúc H là người nghiện chất ma túy, sống lang thang tại thành phố Điện Biên Phủ. Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2020, H đi bộ ra trước cổng bến xe khách thành phố Điện Biên Phủ mục đích chọn người làm nghề lái xe ô tô để cướp tài sản. H nhìn thấy ông Tòng Văn X làm nghề lái xe ô tô, nghĩ rằng, ông X già yếu sẽ không chống cự lại được nên H đi đến gần chỗ ông X, nói dối muốn đi Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, vì H biết cung đường đó vắng người qua lại, dễ dàng thực hiện việc cướp tài sản. Sau khi trao đổi, ông X đồng ý chở H đi Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang với giá 200.000 đồng. Trên đường đi do chưa thực hiện được mục đích của mình nên khi ông X chở H đến Cửa khẩu Quốc tế Tây Trang và bảo H thanh toán tiền, H lại tiếp tục nói dối chờ người sang đón rồi sẽ trả tiền, chờ khoảng 10 phút H lại nói dối ông X “Nó lừa mình, không ai sang đón” và bảo ông X chở H quay về bến xe thành phố Điện Biên Phủ. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi ông X chở H đi đến khu vực dốc Tây Trang Km 13+200 Quốc lộ 279, thuộc địa phận bản Na Láy, xã Na Ú, huyện Điện Biên, H quan sát thấy đường vắng vẻ, không có người qua lại nên giả vờ bảo ông X dừng xe cho H đi vệ sinh. Khi ông X vừa dừng xe chưa kịp tắt máy thì H ngồi sau dùng tay phải vòng về phía trước theo hướng từ phải qua trái ghì chặt cổ ông X, tay trái vòng qua vai bên trái ông X nắm vào tay phải siết chặt cổ ông X kéo về phía sau. Ông X bỏ hai tay khỏi xe mô tô để gỡ tay H đang siết cổ mình, làm xe bị mất thăng bằng đổ về phía bên phải, đồng thời H và ông X ngã về phía bên trái, theo hướng Tây Trang đi Điện Biên. Khi ngã xuống tay H vẫn ghì chặt cổ ông X, ông X cố vùng vẫy, vật lộn để thoát khỏi H nhưng không được. Lúc này cả hai đã mệt, ông X đã cởi được mũ bảo hiểm vứt ra đường và gỡ được tay H ra ngồi bệt ở nền đường, còn H cũng ngồi bên cạnh. H nhìn thấy ở lề đường bên phải cách chỗ ông X có một hòn đá, H rê người đến chỗ hòn đá tay phải cầm hòn đá rồi quay lại ngồi đối diện với ông X đập hai phát theo hướng từ phải qua trái trúng vào vùng thái dương đỉnh trán bên trái của ông X gây ra 01 vết thương phần mềm ở thái dương trái và 01 vết thương phần mềm ở phía ngoài trên cung lông mày trái làm ông X choáng váng, đưa hai tay ôm đầu, không chống đỡ lại được. H đến gần ông X tay trái nắm túi quần bên trái ông X, tay phải móc vào bên trong túi quần lấy được 1.996.000 đồng cùng 01 chiếc điện thoại di động rồi ra dựng xe mô tô, nổ máy điều khiển đi về hướng Điện Biên. H đi vào khu vực bụi tre thuộc bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên lấy số tiền và chiếc điện thoại vừa cướp được mua ma túy của hai người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ rồi sử dụng hết bằng hình thức chích. Sau đó, H điều khiển xe mô tô về hướng Cửa khẩu Tây Trang mục đích vượt biên giới trốn sang nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào để trốn tránh trách nhiệm. Vì biết không thể đi xe mô tô đi qua Cửa Khẩu được, nên khi đi đến khu vực cột mốc H9/112 Quốc lộ 279 thuộc bản Ca Hâu, xã Na Ú, huyện Điện Biên, H bỏ lại xe mô tô bên lề đường, mở cốp xe lấy 01 túi đồ nghề sửa chữa xe mô tô; 01 điện thoại di động còn một số giấy tờ để lại trong xe và cầm

chìa khóa xe mô tô rồi đi bộ theo đường rừng. H đi được khoảng 02 giờ thì bị Công an huyện Điện Biên bắt giữ tại khu vực rừng thuộc bản Ca Hâu, xã Na U, huyện Điện Biên. Còn ông X, sau khi H điều khiển xe đi, ông đã nhờ một người đi qua đường không quen biết chở đến Công an huyện Điện Biên trình báo vụ việc và đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên điều trị vết thương từ ngày 14/6/2020 đến ngày 22/6/2020 thì ra viện.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/KL-ĐGTS ngày 14/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: Tổng giá trị tài sản Lục Phúc H chiếm đoạt của ông X có giá trị 5.490.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 122/TgT ngày 14/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Điện Biên kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Tòng Văn X tại thời điểm giám định là 6% (sáu phần trăm).

Tại phiên tòa Bị cáo Lục Phúc H một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số 245/CT-VKSDB ngày 16/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lục Phúc H về tội “*Cướp tài sản*” theo quy định tại điểm d, điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong lời luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d, điểm h khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản và thương tích gây ra. Vật chứng của vụ án: 01 đôi dép da; 01 hòn đá; 01 đầu tay phanh kim loại; 01 kính mũ bảo hiểm; 01 mảnh áo ngực không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến tự bào chữa cũng như không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về bản Luận tội.

Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt không có ý kiến gì khác về hành vi phạm tội của bị cáo, trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu giải quyết. Về trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án xét xử theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 14/6/2020, Lục Phúc H đã có hành vi dùng tay siết cổ và dùng hòn đá đập vào vùng thái dương của ông Tòng Văn Xlăm cho ông X không chống cự được để chiếm đoạt tài sản của ông X. Cụ thể bị cáo đã chiếm đoạt được số tiền là 1.996.000 đồng, một số tài sản có giá trị là: 5.490.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt được là: 7.486.000 đồng. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã hoàn thành, đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" theo quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự. Bị cáo dùng hòn đá có mật độ chắc, hình thù không xác định, có nhiều góc cạnh, trọng lượng 180 gam để đánh ông X thuộc phương tiện nguy hiểm, bị nên bị áp dụng tình tiết định khung hình phạt (*Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác*) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có 02 tiền án cụ thể: Ngày 27/12/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xử phạt 3 năm 06 tháng tù, về tội: Cướp tài sản theo bản án số: 46/2013/HSST, ngày 10/10/2016, H chấp hành xong hình phạt tù. Bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai xử phạt 1 năm 03 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản theo bản án số: 40/2017/HSST ngày 23/10/2017, đến ngày 28/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng thêm tình tiết định khung hình phạt (*Tái phạm nguy hiểm*) theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để bị cáo lấy đó là bài học cho mình đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục bị cáo và để bị cáo có điều kiện cai nghiện. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ cho xã hội của hành vi mà bị cáo vi phạm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về Biện pháp tư pháp, trách nhiệm bồi thường dân sự và việc xử lý vật chứng:

[6.1]. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo chiếm đoạt tiền và tài sản của ông X có tổng giá trị 7.486.000 đồng, số tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông X cơ quan Điều tra đã thu hồi và trả lại cho ông X; số tiền 1.996.000 đồng không thu hồi được, ông X không yêu cầu bị cáo bồi thường. Thương tích bị cáo gây ra cho ông X là 6%, ông X không yêu cầu xử lý về hình sự và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2]. Xử lý vật chứng: 01 đôi dép da; 01 phong bì thư bên trong có 01 hòn đá; 01 đầu tay phanh kim loại; 01 kính mũ bảo hiểm; 01 mảnh áo ngực không còn giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Hai người đàn ông đã bán và đổi ma túy cho H, do H không biết tên và địa chỉ của hai người này nên Cơ quan điều tra không có sở sở điều tra làm rõ vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, điểm h khoản 2 Điều 168; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Phúc H phạm tội “*Cướp tài sản*”.

2. Xử phạt bị cáo Lục Phúc H 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 14/6/2020.

3. Biện pháp tư pháp, trách nhiệm dân sự và việc xử lý vật chứng:

3.1. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu giải quyết

3.2 Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép da; 01 phong bì thư bên trong có 01 hòn đá; 01 đầu tay phanh kim loại; 01 kính mũ bảo hiểm; 01 mảnh áo ngực

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/9/2020). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh ĐB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Bộ phận HSNV Công an h. Điện Biên
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Thu Hương

